

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
NAM
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST.
Ngày 09-02-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Ông Nguyễn Minh Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07, 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2017/TLST-hs ngày 17 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 1983 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp H1, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: Ấp B, xã V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Phạm Thị L; có vợ là Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1983 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự : Không; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Người bị hại: Bà Phạm Thị T1, sinh năm 1965; nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Phạm Thị T1 T2, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông La Đô N, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp T2, xã V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

3. Ông Huỳnh Văn B1, sinh năm 1953; nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước với anh La Đô N, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/8/2017, Nguyễn Văn H đến nhà bà Phạm Thị T1 ở ấp B, xã V, huyện Phú Giáo tìm Nhĩ để nói chuyện. Thấy H đến, N đóng cửa lại không cho H vào nhà nên hai bên cãi vả qua lại, H liền nhặt 06 cục đá xanh (loại đá 4x6cm) phía trước nhà bà T1, ném vào phòng khách nhà bà T1 làm vỡ 04 tấm kính cửa trước và 01 chiếc Tivi hiệu Sony 42 inch treo trên tường. Sau khi ném đá xong, H bỏ về nhà, bà T1 phát hiện tài sản bị hư hỏng nên báo cơ quan Công an đến giải quyết. Quá trình làm việc, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 31/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo xác định 01 chiếc Tivi hiệu Sony 42 inch có giá 4.850.000 đồng, 04 tấm kính gắn cửa nhà có giá 400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 5.250.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 64/QĐ-KSĐT, ngày 15/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thường cho bà Phạm Thị T1 số tiền 14.000.000 đồng, bà T1 đã nhận tiền và không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc Tivi hiệu Sony 42 inch, 06 cục đá xanh và 04 mảnh kính cửa bị bể do không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai do có mâu thuẫn với ông La Đô N nên bị cáo đã có hành vi nhặt 06 cục đá xanh (loại đá 4x6cm) ném vào phòng khách nhà bà T1 làm vỡ 04 tấm kính cửa trước và 01 chiếc Tivi hiệu Sony 42 inch. Bị cáo thống nhất với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản, với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị và không có ý kiến khác.

Người bị hại bà Phạm Thị T1 có ý kiến, bà T1 xác định bị cáo H là người hủy hoại tài sản của bà, bị cáo đã bồi thường cho bà số tiền 14.000.000 đồng nên bà không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường, về trách nhiệm hình sự yêu cầu xem xét cho bị cáo hưởng án treo vì bị cáo đã biết ăn năn hối hận về hành vi phạm tội, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn H: Bị cáo đã vi phạm pháp luật, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, có con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Do có mâu thuẫn với gia đình bà Phạm Thị T1 nên ngày 13/8/2017 tại nhà bà Phạm Thị T1 tọa lạc tại ấp B, xã V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã thực hiện hành vi dùng 06 cục đá xanh (loại đá 4x6cm) ném vào nhà bà T1 làm vỡ 04 tấm kính cửa trước và 01 chiếc Tivi hiệu Sony 42 inch gây hư hại hoàn toàn không có khả năng sửa chữa, sử dụng. Căn cứ Kết luận định giá tài sản ngày 31/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo xác định 01 chiếc Tivi hiệu Sony 42 inch có giá 4.850.000 đồng, 04 tấm kính gắn cửa nhà có giá 400.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H sử dụng cục đá xanh ném gây thiệt hại về tài sản làm cho tài sản không còn giá trị sử dụng của người bị hại Phạm Thị T1 với tổng giá trị tài sản là 5.250.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo dùng đá xanh ném vào nhà làm bể kiếng và Tivi của người bị hại là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc hủy hoại tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho người bị hại. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có con còn nhỏ; người bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhân thân tốt, bị cáo bị xử phạt tù không quá 03 năm về tội ít nghiêm trọng, bị cáo có khả năng tự cải tạo, giáo dục và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước đối với người phạm tội lần đầu có nhân thân tốt, khi quyết định hình phạt không cần cách ly bị cáo Hùng ra khỏi xã hội, vì thế Hội đồng xét xử áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Xét ý kiến của người bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường và xin cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 14.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, việc thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên ghi nhận. Người bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 chiếc Tivi hiệu Sony 42 inch, do không còn giá trị sử dụng là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cục đá xanh kích thước 6,5cm x 10cm; 01 cục đá xanh kích thước 15cm x 8cm; 01 cục đá xanh kích thước 11cm x 7cm; 01 cục đá xanh kích thước 8cm x 11cm; 01 cục đá xanh kích thước 6,5cm x 9cm; 01 cục đá xanh kích thước 16cm x 10cm; 04 mảnh kính cửa bị bể, là vật chứng của vụ án.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 143; Điều 41; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; các Điều 76, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 143; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 09/02/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn H thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự năm 2010 quy định để giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc Tivi hiệu Sony 42 inch; 01 (một) cục đá xanh kích thước 6,5cm x 10cm; 01 (một) cục đá xanh kích thước 15cm x 8cm; 01 (một) cục đá xanh kích thước 11cm x 7cm; 01 (một) cục đá xanh kích thước 8cm x 11cm; 01 (một) cục đá xanh kích thước 6,5cm x 9cm; 01 (một) cục đá xanh kích thước 16cm x 10cm; 04 (bốn) mảnh kính cửa bị bể.

Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2017.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- CQCSĐT Công an H. Phú Giáo; 01
- Đội CSTHAHS và HTTP; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- UBND xã V, H. Phú Giáo; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 05
- Lưu: HS, VP. 02

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Hữu Duyên